

Số: /CTBDU-HKDCN
V/v hướng dẫn chính sách
miễn, giảm thuế SDĐPNN

Bình Dương, ngày tháng năm

Kính gửi: Các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh
doanh trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Vừa qua, thực hiện Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (SDĐPNN), nhìn chung các đơn vị đã thực hiện kê khai và nộp thuế theo quy định, tuy nhiên cũng còn một số đơn vị còn vướng mắc về quy định miễn, giảm thuế SDĐPNN. Để đảm bảo việc xác định đúng nghĩa vụ kê khai thuế SDĐPNN, Cục Thuế thông báo các quy định về miễn giảm thuế SDĐPNN cho các doanh nghiệp có có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh để tự rà soát, xác định:

1. Về chính sách miễn, giảm thuế SDĐPNN:

1.1. Về miễn thuế SDĐPNN: Tại Điều 10 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

“1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư); dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư) tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng trên 50% số lao động là thương binh, bệnh binh.

2. Đất của cơ sở thực hiện xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường...

9. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất trên 50% giá tính thuế.”

1.2. Về giảm thuế SDĐPNN: Tại Điều 11 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

“Giảm 50% số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:

1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng từ 20% đến 50% số lao động là thương binh, bệnh binh...

4. Người nộp thuế gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng nếu giá trị thiệt hại về đất và nhà trên đất từ 20% đến 50% giá tính thuế.”

1.3. Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư), lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư), địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư: quy định tại Nghị

định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính Phủ.

- Đối với doanh nghiệp đầu tư sản xuất trong khu công nghiệp:

+ Tại khoản 53 mục VII Phần B Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định về danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư:

“53. Dự án đầu tư sản xuất trong các khu công nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập”.

+ Tại số thứ tự số 55 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP quy định về danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn:

“Các khu công nghiệp được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ”.

+ Tại số thứ tự số 55 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP quy định về danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn:

“Khu công nghiệp, khu chế xuất được thành lập theo quy định Chính phủ”.

+ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày 27/12/2015 không còn quy định về việc ưu đãi đối với dự án đầu tư sản xuất trong Khu công nghiệp được thành lập theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với doanh nghiệp đầu tư sản xuất ngoài khu công nghiệp: Xem xét miễn giảm quy định tại Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính Phủ, cơ quan thuế xem xét từng trường hợp cụ thể khi có đề nghị của người nộp thuế.

1.4. Bảo đảm đầu tư kinh doanh trong trường hợp thay đổi pháp luật:

Tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 83/2016/TT-BTC ngày 17/6/2016 được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư 81/2018 ngày 28/8/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật đầu tư và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư quy định:

“5. Đối với các dự án đầu tư được cấp giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trước ngày 01/7/2015 và dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng thực hiện trước ngày 01/7/2015: Thực hiện chính sách ưu đãi về thuế (thuế TNDN, thuế nhập khẩu, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp) theo quy định của văn bản pháp luật có hiệu lực trước thời điểm ngày

1/7/2015 và được bảo đảm ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điều 3 Nghị định 118/2015/NĐ-CP”.

2. Về thủ tục đề nghị miễn, giảm thuế SDĐPNN:

2.1. Thành phần hồ sơ miễn, giảm thuế SDĐPNN: theo hướng dẫn tại Điều 57 Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính, gồm:

- Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo Phụ lục I Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính

- Bản sao các giấy tờ liên quan đến thửa đất chịu thuế như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyết định giao đất, Quyết định hoặc Hợp đồng cho thuê đất, Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

- Bản sao Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm thuế SDĐPNN.

2.2. Nơi tiếp nhận hồ sơ miễn, giảm thuế SDĐPNN:

Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế SDĐPNN tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính về đất đai theo quy định tại cơ chế một cửa liên thông hoặc Chi cục Thuế nơi có đất (hoặc Cục Thuế tỉnh Bình Dương trong thời gian đến ngày 30/6/2024).

2.3. Về kê khai thuế SDĐPNN từ năm 2012 đến nay:

Cục Thuế đề nghị các doanh nghiệp có phát sinh nghĩa vụ thuế SDĐPNN thực hiện kê khai thuế SDĐPNN theo quy định. Đối với các trường hợp chưa kê khai, hoặc chậm kê khai thì sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là một số quy định, hướng dẫn về miễn, giảm thuế SDĐPNN, Cục Thuế cung cấp cho các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bình Dương biết để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTHT (đăng website);
- Các Phòng TTKT thuế;
- Chi cục Thuế khu vực, TP;
- Lưu: VT, HKDCN.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Thành